

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI HẬU
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 182 /2021/HNGĐ-ST

Ngày: 30-08-2021

V/v ly hôn giữa ông V- bà N

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Việt Hùng;

Ông Nguyễn Hải Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Xuyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

Ngày 30 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 160/2021/TLST- HNGĐ ngày 10/08/2021 về việc “ly hôn,” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 19/8/2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Mai Văn V, sinh năm 1956; địa chỉ: Xóm 5, xã H, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định. “Vắng mặt có đơn xin vắng mặt”

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1963; địa chỉ: Thôn M, xã A, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam. “Vắng mặt có ý kiến xin vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện xin ly hôn và quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn ông Mai Văn V trình bày:*

Ông có một đời vợ có ba người con trưởng thành đã ra ở riêng, bà Hồng vợ cả ông V chết ngày 24/04/2016. Ngày 03/10/2017 ông Mai Văn V kết hôn với bà Nguyễn Thị N tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định

trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống do già cả và tính tính nhiều điểm không hợp nên vợ chồng đã sống ly thân và chấm dứt mọi quan hệ tình cảm với nhau từ ngày 28/06/2020 đến nay. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn nên ông đề nghị Tòa án cho ly hôn với bà N.

Về nuôi con chung: Quá trình chung sống vợ chồng không có con chung nên ông V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản và công nợ chung: Quá trình chung sống vợ chồng không có tài sản chung và công nợ chung nên ông N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản riêng: trước khi cưới bà N ông và bà Mai thị Hồng là vợ đã mất có một thửa đất diện tích 1.125m² thuộc tờ bản đồ số 35, thửa số 64 đứng tên hộ ông Mai Văn V tại xóm 5 xã H là đất của ông và bà Hồng. Nay ly hôn ông đề nghị Tòa án ghi nhận tài sản này là tài sản riêng của ông và bà Mai Thị Hồng không liên quan đến bà N.

* Bị đơn bà Nguyễn Thị N trình bày: bà và ông V kết hôn với nhau ngày 24/04/2016 tại Ủy ban nhân dân xã H trên cơ sở tự nguyện, quá trình chung sống do có nhiều hoàn cảnh khác nhau nên bà và ông V đã sống ly thân từ tháng 06 năm 2020 đến nay. Nay bà đang ở Hà Nam bà nhất trí chọn Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu giải quyết việc ly hôn giữa bà và ông V và bà nhất trí thuận tình ly hôn với ông V.

Về con chung và tài sản chung, nghĩa vụ nợ chung: bà N khai nhận vợ chồng không có con chung, không có tài sản chung và không có nghĩa vụ nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản riêng: Bà N công nhận trước khi kết hôn với bà ông V có một thửa đất là tài sản của ông V và bà Hồng vợ cũ đã chết của ông V nay ly hôn ông V đề nghị Tòa án ghi nhận là tài sản riêng của ông V với bà Hồng bà N nhất trí và không có tranh chấp gì đề nghị Tòa án ghi nhận cho ông V. Vì điều kiện xa xôi bà xin vắng mặt trong tất cả các buổi làm việc tại Tòa án và phiên tòa xét xử, giữ nguyên lời khai ở trên, đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Tại phiên tòa, các đương sự là ông Mai Văn V, bà Nguyễn Thị N đều có ý kiến xin vắng mặt tại phiên tòa xét xử. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt ông V, bà N.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Cuộc hôn nhân giữa ông Mai Văn V và bà Nguyễn Thị N trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn được Ủy ban nhân dân xã H, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định đăng ký kết hôn ngày 24/04/2016 là hợp pháp.

Mâu thuẫn vợ chồng giữa ông Mai Văn V và bà Nguyễn Thị N là có thật. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng tính tình và quan điểm sống khác nhau, ông V và bà N đã sống ly thân từ tháng 06 năm 2020 cho đến nay. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng ông V và bà N đã sâu sắc, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận nguyện vọng xin ly hôn của ông V đối với bà N là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

[3] *Về con chung; tài sản chung và nghĩa vụ nợ chung*: Quá trình chung sống ông V và bà N đều khai nhận vợ chồng không có con chung, không có tài sản chung và nghĩa vụ nợ chung nên hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] *Về tài sản riêng*: ông Mai Văn V và bà Nguyễn Thị N khai nhận trước khi cưới bà N thì ông V và bà Mai Thị Hồng là vợ cũ đã chết có một thửa đất diện tích 1.125m² thuộc tờ bản đồ số 35, thửa số 64 đứng tên hộ ông Mai Văn V tại xóm 5, xã H đã được UBND huyện Hải Hậu cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 1116 ngày 28/06/2004, ông V đề nghị Tòa án ghi nhận là tài sản riêng của ông V và bà Hồng. Bà N công nhận và không có tranh chấp gì nên ghi nhận sự nguyện của các bên là phù hợp pháp luật.

[5] *Về án phí*: ông Mai Văn V thuộc đối tượng người cao tuổi nên không phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; Luật Hôn nhân và gia đình 2014; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326 của

UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa ông Mai Văn V và bà Nguyễn Thị N.

2. Về tài sản chung: ông Mai Văn V và Bà Nguyễn Thị N không có tài sản chung.

3. Về tài sản riêng: Tiếp tục ghi nhận quyền sử dụng 1.125m² đất thuộc tờ bản đồ số 35, thửa số 64 ở xóm 5 xã H, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định được Ủy ban nhân dân huyện Hải Hậu cấp giấy chứng nhận quyền sử đất số 1116/QĐ- UBND cấp ngày 28/06/2004 đứng tên hộ ông Mai Văn V là tài sản riêng của hộ ông Mai Văn V (ông Mai Văn V và bà Mai Thị Hồng đã chết).

4. Về án phí dân sự: Ông Mai Văn V thuộc đối tượng người cao tuổi nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm ly hôn.

5. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định: 01 bản ;
- VKSND tỉnh+huyện: 02 bản;
- Chi cục THADS huyện Hải Hậu: 01 bản;
- UBND xã H: 01 bản;
- Cấp cho đương sự: 03 bản;
- Lưu hồ sơ: 01 bản;
- Lưu văn phòng: 01 bản.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hằng